TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM DƯƠNG
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số:17/2019/HS-ST
Ngày 28 - 3- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG
TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bà Hoàng Thị Hanh;

2.Ông Nguyễn Đức Nghiệp.

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Ý Tưởng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tam Dương, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1994; Nơi sinh và cư trú: Thôn Y S, xã H Đ, huyện T D, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hoá:0/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Ch (đã chết); con bà: Phùng Thị B, sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có vợ, con; tiền án,tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02 tháng 8 năm 2018 đến ngày 11 tháng 8 năm 2018. Ngày 11 tháng 8 năm 2018 được thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị bắt /tạm giam từ ngày 28 tháng 12 năm 2018 đến nay(Có mặt).

-*Người bị hại:* Chị Phùng Thị H, sinh năm 1986 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Khu 12, xã HH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1.Bà Đào Thị Tr, sinh năm 1958 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Thôn YS, xã HĐ, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

2.Anh Chu Văn Kh, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Thôn ĐV, xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ ngày 15 tháng 7 năm 2019 Nguyễn Văn H có hành vi trộm cắp 01 ti vi LG màn hình phẳng 43 inch, 01 điều khiển ti vi; 01 bộ loa 01 bộ loa Golden Field gồm 01 loa trầm và 02 loa con của gia đình chị Phùng Thị H. Theo H khai khoảng 21h ngày 14/7/2018, Nguyễn Văn H gọi điện rủ Đào Văn Loan, sinh năm 1998 ở tổ dân phố Đông Cao, thị trấn Hợp Hoà, Huyện T D đi chơi ở phố Me, thị trấn Hợp Hoà, huyện T D. Đến 01h ngày 15/7/2018, cả hai về nhà H, H rủ Loan trộm cắp chim cảnh của nhà chị Phùng Thi H, Loan đồng ý. Loan điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, không có biển kiểm soát là xe của H chở H đến nhà chị H. Tại đây, H quan sát không thấy ai, H bảo Loan đứng ở ngoài, còn H trèo qua bờ tường vào sân. H không thấy nhà chị H nuôi chim cảnh trong lồng nữa nhưng có treo trên tường 01 ti vi LG màn hình phẳng 43inch, 01 bộ loa Golden Field gồm 01 loa trầm và 02 loa con. Do chiếc tivi bị vít vào giá treo ở trên tường nên H chỉ lấy được 01 bộ loa đặt ở cổng rồi cùng Loan về nhà lấy 01 tuốc nô vít. H tiếp tục trèo tường vào và dùng tuốc nô vít tháo được ti vi rồi mang ti vi và 01 điều khiển từ xa của ti vi trèo ra ngoài. Trong quá trình trộm cắp, H phát hiện nhà chị H có lắp 01 mắt camera gần cổng nên H nhặt 01 con dao nhỏ ở nhà chị H để cắt dây camera. Sau đó, H và Loan chở toàn bộ số tài sản trộm cắp được đưa về nhà H cất giấu. H đã nhờ anh Nguyễn Văn Hán, sinh năm 1989 ở khu 9, xã H Đ, Huyện T D (là bạn xã hội) tìm địa điểm cầm cố và được Hán giới thiệu đến nhà anh Chu Văn Kh. H nhờ Nguyễn Văn Thái, sinh năm 1990 ở cùng thôn (là em họ của H) ôm ti vi cùng H đến nhà Kh. Tại đây, H cầm cố chiếc ti vi và điều khiển ti vi cho Kh được 2.000.000đ. Số tiền trên H tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 02/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện T D đã thu giữ được tại nhà H 01 bộ loa Golden Field gồm 01 loa trầm và 02 loa con và một số tài sản khác là: 01 ba lô nhãn hiệu Thủ đô vàng, 01 thẻ hội viên người cao tuổi Việt Nam mang tên Đào Thị Tr và thu giữ 01 ti vi LG màn hình phẳng 43inch và 01 chiếc điều khiển từ xa tại nhà anh Chu Văn Kh.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 23/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện T D, kết luận: Giá trị 01 ti vi LG màn hình phẳng 43inch, model 43LJ550T – TA, đã qua sử dụng là 5.000.000đ; Giá trị của 01 bộ loa Golden Field gồm 01 loa trầm và 02 loa con, model H308HIFI, màu đen, đã qua sử dụng là 600.000đ. Tổng cộng giá trị của 02 tài sản trên là 5.600.000đ.

Quá trình điều tra, H còn khai nhận trộm cắp một số tài sản của nhà bà Đào Thị Tr vào ngày 01/08/2018 là 01 nồi áp suất màu đỏ - đen; 01 vali màu ghi bạc; 01 ổ điện màu xanh trắng; 01 ba lô nhãn hiệu Thủ đô vàng; 01 túi xách màu đen; 01

máy sinh tố màu trắng; 01 con dao thái bằng inox; 01 máy sấy tóc; 01 túi xách màu nâu; 01 chiếc điện thoại di động loại có bàn phím và 01 bóng điện tròn to. Theo kết luận số 47 ngày 12/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện T D: Tổng cộng giá trị của các tài sản định giá là 1.445.000 đồng. Hành vi trộm cắp tài sản nhà bà Đào Thị Tr của H chưa đủ lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, trước đó H chưa có tiền án, tiền sự gì nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07 ngày 31/12/2018, xử phạt 1.500.000đ đối với H.

Tại Cơ quan điều tra H đã thành khẩn khai báo toàn bộ nội dung như đã nêu trên. Đến ngày 11/8/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện T D đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với H nhưng H đã trốn khỏi địa phương nên ngày 26/11/2018, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đến ngày 28/12/2018 bắt được H và ra Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Văn H.

Đối với Đào Văn L: Theo lời khai của H, L là người mà H rủ đi trộm cắp, L đồng ý với vai trò đồng phạm là người giúp sức. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện T D đã nhiều lần triệu tập L để xác minh làm rõ nhưng L không có mặt ở địa phương, không rõ đi đâu, làm gì nên tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn H là người giới thiệu H cầm cố chiếc ti vi; Chu Văn Kh là người nhận cầm cố tivi; Nguyễn Văn Th là người mà H nhờ ôm chiếc ti vi đi cầm cố. Tuy nhiên, H không nói cho H, Kh, Th nguồn gốc chiếc ti vi , cả ba người đều không biết đó là tài sản do H trộm cắp nên không đề cập xử lý.

Vật chứng của vụ án:

+ 01 ti vi LG màn hình phẳng 43inch, 01 bộ loa Golden Field gồm 01 loa trầm và 02 loa con; 01 chiếc điều khiển từ xa. Quá trình điều tra xác định là của chị Phùng Thị H nên đã trả lại cho chị H quản lý, sử dụng.

+ 01 chiếc xe máy Yamaha, nhãn hiệu Jupiter không xác định được biển kiểm soát do H đã tháo biển. Quá trình điều tra, H khai đã cho 01 người bạn xã hội là Ngọc (không biết họ, tên đệm, tuổi và địa chỉ cụ thể) mượn và chưa trả nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

+ 01 tuốc nô vít mà H sử dụng làm công cụ trộm cắp tài sản. H khai đã mang về nhà nhưng để ở đâu không rõ, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại số tài sản, bị hại là chị Phùng Thị H không có yêu cầu bồi thường gì khác. Anh Chu Văn Kh (là người nhận cầm cố tivi) có yêu cầu H phải bồi thường số tiền 2.000.000đ.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSTD ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện T D truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: " Trộm cắp tài sản"

theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện T D thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: Trộm cắp tài sản. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về hình phạt bổ sung do bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2].Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Khoảng 01h ngày 15/7/2018, Nguyễn Văn H có hành vi trộm cắp 01 ti vi LG màn hình phẳng 43inch, 01 điều khiển ti vi; 01 bộ loa Golden Field gồm 01 loa trầm và 02 loa con của gia đình chị Phùng Thị H. Tại bản kết luận định giá tài sản số 36 ngày 23/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản Huyện T D, kết luận giá trị của số tài sản trên là 5.600.000 đồng.

[3].Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội "***Trộm cắp tài sản***". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản **1** Điều **173** của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: Tội trộm cắp tài sản

" Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm"

[4].Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân về

việc gia tăng loại tội phạm này. Song, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm i,s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên cần được xem xét khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên, trong thời gian áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo H đã không chấp hành biện pháp ngăn chặn trên đã tự ý rời khỏi nơi cư trú Cơ quan điều tra đã ra Lệnh truy nã đối với H nên cần áp dụng một hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Đối với hành vi trộm cắp một số tài sản của nhà bà Đào Thị Tr vào ngày 01/08/2018 là 01 nồi áp suất màu đỏ - đen; 01 vali màu ghi bạc; 01 ổ điện màu xanh trắng; 01 ba lô nhãn hiệu Thủ đô vàng; 01 túi xách màu đen; 01 máy sinh tố màu trắng; 01 con dao thái bằng inox; 01 máy sấy tóc; 01 túi xách màu nâu; 01 chiếc điện thoại di động loại có bàn phím và 01 bóng điện tròn to. Theo kết luận số 47 ngày 12/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện T D: Tổng cộng giá trị của các tài sản định giá là 1.445.000 đồng. Hành vi trộm cắp tài sản nhà bà Đào Thị Tr của H không mang tính liên tục, chưa đủ lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, trước đó H chưa có tiền án, tiền sự gì nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07 ngày 31/12/2018, xử phạt 1.500.000đ đối với H là phù hợp nên không xem xét xử lý về hành vi này trong vụ án.

Đối với Đào Văn L: Theo lời khai của H, L là người mà H rủ đi trộm cắp, L đồng ý với vai trò đồng phạm là người giúp sức. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T D đã nhiều lần triệu tập L để xác minh làm rõ nhưng L không có mặt ở địa phương, không rõ đi đâu, làm gì nên tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn H là người giới thiệu H cầm cố chiếc ti vi; Chu Văn Kh là người nhận cầm cố tivi; Nguyễn Văn Th là người mà H nhờ ôm chiếc ti vi đi cầm cố. Tuy nhiên, H không nói cho H, Kh, Th nguồn gốc chiếc ti vi , cả ba người đều không biết đó là tài sản do H trộm cắp nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[5].Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung để phạt tiền đối với bị cáo.

[6].Về vật chứng: 01 ti vi LG màn hình phẳng 43inch, 01 bộ loa Golden Field gồm 01 loa trầm và 02 loa con; 01 chiếc điều khiển từ xa. Quá trình điều tra xác định là của chị Phùng Thị H nên đã trả lại cho chị H quản lý, sử dụng là phù hợp nên không đặt ra xem xét giải quyết.

+ 01 chiếc xe máy Yamaha, nhãn hiệu Jupiter không xác định được biển kiểm do H đã tháo biển. Quá trình điều tra, H khai đã cho 01 người bạn xã hội là Ngọc

(không biết họ, tên đệm, tuổi và địa chỉ cụ thể) mượn và chưa trả nên Cơ quan điều tra không thu giữ được nên chưa có căn cứ để xem xét trong vụ án.

+ 01 tuốc nô vít mà H sử dụng làm công cụ trộm cắp tài sản. H khai đã mang về nhà nhưng để ở đâu không rõ, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại số tài sản, bị hại là chị Phùng Thị H không có yêu cầu bồi thường gì khác. Anh Chu Văn Kh (là người nhận cầm cố tivi) có yêu cầu H phải bồi thường lại số tiền 2.000.000đ cần buộc H phải trả cho anh Kh số tiền trên.

[8].Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên xử:

1.Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: " Trộm cắp tài sản".

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Văn H 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 28 tháng 12 năm 2018. Được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 02 tháng 8 năm 2018 đến ngày 11 tháng 8 năm 2018.

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho anh Chu Văn Kh 2.000.000đ (Hai triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Chu Văn Kh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Nguyễn Văn H không thanh toán số tiền trên thì H phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của

Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn) án phí dân sự trong án hình sự.

6.Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện T D;
-Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D;
-Công an huyện T D;
- Những người tham gia tố tụng;
-LưuHS,VP,THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Bích Ngọc